TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ E** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 23-02-224

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ E,TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thiện Bửu

2. Ông Lê Thành Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố E, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Long Hồ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố E, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS, ngày 12 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Q, sinh ngày: 09/4/1995, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, phường W, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê R, sinh năm 1966 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1973; bị cáo là con X nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Chưa có; tạm giữ; tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Ông Trần Văn R, sinh năm 1968 (đã chết).

Nơi cư trú: ấp T, xã Y, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Hồ U, sinh năm 1971 (vợ bị hại, có mặt);

Nơi cư trú: Khóm W A, phường I, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

2. Anh Trần O, sinh năm 1991 (con ruột bị hại);

3. Anh Trần P, sinh năm 1993 (con ruột bị hại);

4. Chị Trần A, sinh năm 1995 (con ruột bị hại).

Cùng nơi cư trú: Khóm 4, phường W, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của anh O, P và chị A là bà Hồ U (theo văn bản ủy quyền ngày 12/9/2023).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Z, sinh năm 1988 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm 1, phường W, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

2. Anh Bùi X, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 3, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Bùi C, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm V, phường B, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm N, sinh năm 1979 (vắng mặt);

2. Bà Phạm M, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp T, xã Y, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút, ngày 05/9/2023, Lê Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66H1-321.25, phía sau chở theo anh Nguyễn Z, sinh năm: 1988, cư trú: khóm 1, phường W, thành phố E, lưu thông theo hướng từ huyện Tân Hồng đi thành phố E; khi đến ấp T, xã Y, thành phố E thì va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 60Y2-9977 do ông Trần Văn R, sinh năm: 1968, cư trú: Ấp T, xã Y, thành phố E điều khiển chạy theo hướng ngược lại làm cả xe và người ngã xuống mặt đường.

Hậu quả: Trần Văn R và Lê Q bị thương được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực E cấp cứu, do thương tích nặng cả hai được chuyển lên Bệnh viện tuyến trên tiếp tục điều trị. Đến ngày 09/9/2023 thì Trần Văn R tử vong. Anh Nguyễn Z bị trầy xước da trên cơ thể điều trị tại nhà.

- Vật chứng vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 60Y2-9977, màu xanh đen, số máy VDGZS152FMH-338999, số khung RNDWS152FMHN3899, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không kiểm tra được chất lượng bên trong; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66H1-321.25, nhãn hiệu

YAMAHA, màu trắng đỏ, số máy G3D4E-855738, số khung RLCUG1010JY089309, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không kiểm tra được chất lượng bên trong.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào ngày 05/9/2023, thể hiện như sau:

+ Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 6^{m}00 (sáu mét), mặt đường trải nhựa và có vạch kẻ đường đứt nét màu vàng ở giữa đường phân chia chiều đường xe chạy, vạch vẽ đứt nét mờ. Lấy trụ điện 471HN472HN114 làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải theo hướng đi từ huyện Tân Hồng đến thành phố E làm mép đường chuẩn tất cả các số đo đều được tính bằng m (mét) và được đo vào mép đường chuẩn. Cụ thể:

+ Ký hiệu (1) là vùng va chạm giữa xe mô tô 66H1-321.25 và xe mô tô 60Y2-9977. Từ tâm (1) đo vào mép đường chuẩn là 3^{m}60 (ba mét sáu mươi);

+ Ký hiệu (2) là vị trí vết trượt để lại trên mặt đường: Vết (2) có kích thước dài 3^{m}16 (ba mét mười sáu), rộng 0^{m}10 (không mét mười). Đầu vết (2) đo vào mép đường chuẩn là 3^{m}94 (ba mét chín mươi bốn), cuối vết (2) đo vào mép đường chuẩn là 4^{m}40 (bốn mét bốn mươi);

+ Ký hiệu số (3) là vị trí xe mô tô 60Y2-9977: trục trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 4^{m}65 (bốn mét sáu mươi lăm); trục sau xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 4^{m}77 (bốn mét bảy mươi bảy);

+ Ký hiệu (4) là vị trí vết cày thứ nhất để lại trên mặt đường: Vết (4) có kích thước dài 5^{m}39 (năm mét ba mươi chín), rộng 0^{m}01 (không mét không một). Đầu vết (4) đo vào mép đường chuẩn là 2^{m}46 (hai mét bốn mươi sáu), cuối vết (4) đo vào mép đường chuẩn là 1^{m}55 (một mét năm mươi lăm);

+ Ký hiệu (5) là vị trí vết cày thứ hai để lại trên mặt đường: Vết (5) có kích thước dài 5^{m}00 (năm mét), rộng 0^{m}05 (không mét không năm. Đầu vết (5) đo vào mép đường chuẩn là 2^{m}75 (hai mét bảy mươi lăm), cuối vết (5) đo vào mép đường chuẩn là 1^{m}83 (một mét tám mươi ba);

+ Ký hiệu (6) là vị trí xe mô tô 66H1-321.25: Trục sau đo vào mép đường chuẩn là 2^{m}10 (hai mét mười), trục trước đo vào mép đường chuẩn là 1^{m}00 (một mét).

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1020/KLGĐTT-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đối với Trần

Văn R, kết luận nguyên nhân tử vong: Bị chấn thương vùng đầu gây dập và xuất huyết não.

- Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Lê Q là 1.9g/l .

- Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Nguyễn Z là 1.9g/l.

- Bản kết luận định giá tài sản số: 35/KL-HĐĐG, ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố E, tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Giá trị thiệt hại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 60Y2-9977, nhãn hiệu NAGAKI màu đen bạc, đã qua sử dụng, bị hư hỏng là: 3.000.000 đồng; Giá trị thiệt hại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66H1-321.25, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đỏ, đã qua sử dụng, bị hư hỏng là: 12.000.000 đồng.

- Vật chứng vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý: Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ U 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 66Y2-9977, màu xanh đen, số máy VDGZS152FMH-338999, số khung RNDWS152FMHN3899, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không kiểm tra được chất lượng bên trong. Trả lại cho Lê Q 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 66H1-321.25, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đỏ, số máy G3D4E-855738, số khung RLCUG1010JY089309, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không kiểm tra được chất lượng bên trong.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, Lê Q đã thỏa thuận bồi thường tiền chi phí cứu chữa, điều trị, mai táng phí và các khoản chi phí khác cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 115.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường xong không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, Lê Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSTPHN ngày 11/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố E truy tố bị cáo Lê Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố E thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Lê Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ U 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 66Y2-9977, màu xanh đen, số máy VDGZS152FMH-338999, số khung RNDWS152FMHN3899, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không kiểm tra được chất lượng bên trong. Trả lại cho bị cáo Lê Q 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 66H1-321.25, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đỏ, số máy G3D4E-855738, số khung RLCUG1010JY089309, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không kiểm tra được chất lượng bên trong. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường các khoản thiệt hại tính mạng cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 115.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ U đã nhận xong tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Đối với việc Lê Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66H1-321.25 chở anh Nguyễn Z gây tai nạn làm anh Tuấn bị trầy xước da. Qua điều tra anh Tuấn không yêu cầu giám định, không yêu cầu Thạch phải bồi thường thiệt do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 05/9/2023, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ U xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đã nhận xong tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Z không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự đối với Lê Q.

Bị cáo Lê Q thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội.

Vào khoảng 20 giờ 50 phút, ngày 05/9/2023, Lê Q trong người đã có nồng độ cồn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66H1-321.25 (Thạch có giấy phép lái xe theo quy định), phía sau chở theo anh Nguyễn Z, lưu thông theo hướng từ huyện Tân Hồng đi thành phố E; khi đến ấp T, xã Y, thành phố E, do đi không đúng phần đường quy định nên va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 60Y2-9977 do ông Trần Văn R điều khiển chạy theo hướng ngược lại làm cả xe và người ngã xuống mặt đường.

Hậu quả: Trần Văn R bị thương được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực E cấp cứu, do thương tích nặng ông Hoál được chuyển lên Bệnh viện tuyến trên tiếp tục điều trị. Đến ngày 09/9/2023 thì Trần Văn R tử vong.

Hành vi của Lê Q đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 4 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“1. ...;

…;

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn ”.

Điều 9. Quy tắc giao thông đường bộ

“1. ...;

4. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định ...".

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 05/9/2023.

Căn cứ Phiếu trả kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Lê Q là 1,9 g/l.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1020/KLGĐTT-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đối với Trần Văn R, kết luận nguyên nhân tử vong: Bị chấn thương vùng đầu gây dập và xuất huyết não.

Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 05/9/2023.

Như vậy, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Lê Q đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người…;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a)…;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định…".

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đên trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện (điểm s), đã khắc phục xong hậu quả do hành vi phạm tội mình gây ra (điểm b) và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự là đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thuộc diện gia đình có công cách mạng (có bác ruột tham gia cách mạng được tặng thưởng Huy Chương), Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa cho những ai có ý thức phạm tội như bị cáo.

[6] Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt xét xử đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[7] Đối với việc Lê Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66H1-321.25 chở anh Nguyễn Z gây tai nạn làm anh Tuấn bị trầy xước da. Qua điều tra anh Tuấn không yêu cầu giám định, không yêu cầu Thạch phải bồi thường thiệt do đó Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ U 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 66Y2-9977, màu xanh đen, số máy VDGZS152FMH-338999, số khung RNDWS152FMHN3899, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không kiểm tra được chất lượng bên trong; Trả lại cho bị cáo Lê Q 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 66H1-321.25, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đỏ, số máy G3D4E-855738, số khung RLCUG1010JY089309, đã qua sử dụng, bị hư hỏng, không kiểm tra được chất lượng bên trong. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự, tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường các khoản thiệt hại tính mạng cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 115.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ U đã nhận xong tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lê Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Q phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/02/2024). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. E;
- Nhà tạm giữ Công an TP. E;
- Cơ quan điều tra Công an TP. E;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống